

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 23/2023/HSST
Ngày 24 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Tiến Thịnh

2. Bà Lê Thị Sinh Chi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Khánh Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:** Ông Lại Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Vũ Hùng M, sinh ngày 05 tháng 7 năm 2001 tại T; Nơi cư trú: tổ 6, phường H, thành phố T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn N và bà Lê Thị Quỳnh H1; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/10/2022. Trích xuất, có mặt.

*** Bị hại:**

1. Anh Trần Trọng Đ, sinh năm 1995; Trú tại: Số 619D, đường L, tổ 4, phường Q, thành phố T, tỉnh T.(có mặt)

2. Cháu Vũ Thành T1, sinh ngày 23/12/2006; Trú tại: thôn T2, xã M1, huyện V1, tỉnh T. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu T1: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1982; Trú tại: Trú tại: thôn T2, xã M1, huyện V1, tỉnh T. (Bà P và cháu T1 vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu T1: Bà Trần Thị Hà P - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T. Địa chỉ: Số 06, đường H2, phường L1, thành phố T, tỉnh T. (Có mặt)

*** Người làm chứng:**

1. Cháu Lê Mạnh H3, sinh ngày 12/8/2004; Trú tại: thôn T3, xã V2, thành phố T, tỉnh T. (vắng mặt)
2. Cháu Đặng Quang H4, sinh ngày 01/10/2006; Trú tại: thôn P1, xã M1, huyện V1, tỉnh T. (vắng mặt)
3. Cháu Trần Thị Diệu V3, sinh ngày 08/01/2006; Trú tại: khu T4, thị trấn V1, huyện V1, tỉnh T. (vắng mặt)
4. Anh Nguyễn Quốc H5, sinh ngày 20/10/1982; Trú tại: thôn K, xã N, huyện V1, tỉnh T. (vắng mặt)
5. Anh Nguyễn Xuân T5, sinh năm 1998; Trú tại: số nhà 33, đường Q, tổ 01, phường Q, thành phố T, tỉnh T. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 07/8/2022, Vũ Hùng M đến cửa hàng AZ MOBILE của anh Trần Trọng Đ ở số 619D, đường L, tổ 04, phường Q, thành phố T mua 02 chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax (01 chiếc màu trắng và 01 chiếc màu xanh) với giá 25.500.000 đồng/01 chiếc. Khoảng 09 giờ ngày 09/8/2022 M cầm chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu trắng đến bán lại cho anh Đ với giá 24.000.000 đồng và mượn lại anh Đ chiếc điện thoại này chơi game tại cửa hàng đến khoảng 11 giờ cùng ngày. Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, M tiếp tục đến cửa hàng mượn anh Đ chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu trắng để chơi game và M gọi điện thoại cho Lê Mạnh H3 đến cửa hàng của anh Đ ngồi chơi. Do chơi game hết tiền trong tài khoản nên M nói với anh Đ muốn bán chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh với giá là 24.000.000 đồng nhưng điện thoại đang cầm 18.000.000 đồng tại cửa hàng cầm đồ H6 ở đường L2, phường L1, thành phố T, anh Đ đồng ý mua nhưng chưa đủ tiền. M trả lại điện thoại cho anh Đ rồi rủ H3 đi cầm xe máy điện của M được 4.700.000 đồng, M và H3 quay lại cửa hàng của anh Đ, M nhờ anh Đ chuyển số tiền 4.700.000 đồng vào tài khoản cho M và tiếp tục ngồi chơi game bằng điện thoại Iphone 13 Promax màu trắng mượn của anh Đ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, M trả lại điện thoại cho anh Đ và cùng anh Đ đi đến hiệu cầm đồ H6 để lấy điện thoại, còn H3 đi về. Anh Đ đưa cho bà T6 18.300.000 đồng để lấy điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh, còn lại 5.700.000 đồng anh Đ chuyển vào số tài khoản 248938888 theo yêu cầu của M và cùng đi về cửa hàng anh Đ ngồi sửa điện thoại còn M mượn điện thoại

vừa bán cho anh Đ sử dụng tại bàn tiếp khách. Khoảng 16 giờ cùng ngày, M gọi điện cho H3 đến cửa hàng của anh Đ. Do M chơi thua hết tiền nên nảy sinh ý định lấy chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh của anh Đ để bán lấy tiền chơi game nên nói với H3: *“H3 giả vờ ngồi chơi, M cầm điện thoại của Đại đi bán hoặc M ngồi lại còn H3 cầm điện thoại của Đại đi bán”*, H3 không đồng ý. M bảo H3 đưa điện thoại Xsmax màu trắng của H3 cho M mượn, H3 đồng ý, M tháo ốp lưng điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh rồi lắp vào chiếc điện thoại của H3, còn chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh M cất vào túi quần đang mặc. Thấy vậy, H3 đòi lại điện thoại nhưng M không trả. H3 đi đến chỗ tủ trưng bày cầm chiếc điện thoại mô hình Xsmax màu trắng giống với chiếc điện thoại của H3 rồi đi đến chỗ anh Đ hỏi giá, khi H3 cầm điện thoại quay lại chỗ tủ kính để cất thì M bảo H3 *“đưa tao xem”*, H3 đưa chiếc điện thoại mô hình cho M và cầm chiếc điện thoại của mình, tháo ốp của điện thoại Iphone 13 Promax để trên mặt bàn rồi đi về nhà. M lấy chiếc ốp lắp vào chiếc điện thoại mô hình để trên mặt bàn, sau đó đi đến chỗ anh Đ hỏi mượn lại chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu trắng và để lên trên chiếc điện thoại mô hình Xsmax màu trắng, mục đích không để anh Đ nghi ngờ, phát hiện. Khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, M đi ra khỏi cửa hàng vờ nghe điện thoại rồi bỏ trốn. M đã bán chiếc điện thoại trộm cắp của anh Đ trên cho một người không quen biết lấy 22.000.000 đồng để nạp vào tài khoản game chơi thua hết, điện thoại Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Quá trình điều tra còn xác định: Do có quen biết xã hội nên Vũ Hùng M biết Vũ Thành T1 muốn bán chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh với giá 16.800.000 đồng nên M hẹn gặp T1 trước cửa V4 để xem máy và dẫn T1 đi bán điện thoại. Khoảng 19 giờ ngày 30/8/2022, T1 cùng bạn là Đặng Quang H4 đến gặp M cùng đi đến cửa hàng điện thoại XT MOBILE ở số 33, đường Q, tổ 01, phường Q, thành phố T của anh Nguyễn Xuân T5 để bán điện thoại. T1 và H5 đứng ngoài, M cầm điện thoại vào gặp anh T5 kiểm tra thấy bị lỗi camera nên anh T5 nói chỉ mua 14.000.000 đồng. M cầm điện thoại ra nói lại với T1 nhưng T1 nói 16.000.000 đồng thì bán. Do không có tiền để chơi game nên M cầm điện thoại vào quán và nói với anh T5 đồng ý bán 14.000.000 đồng, nhờ anh T5 chuyển 13.000.000 đồng vào số tài khoản 0711000298729 theo yêu cầu của M còn 1.000.000 đồng M lấy tiền mặt. Sau khi nhận được tiền M ra bảo T1 là bán điện thoại được 16.000.000 đồng tiền chuyển vào tài khoản của M, T1 đồng ý và cùng M, H5 và một số người bạn của M gọi đến đi ăn đêm. Trong lúc ngồi ăn, T1 yêu cầu M trả tiền bán điện thoại, M bảo T1 đưa số tài khoản để chuyển tiền nhưng M không chuyển mà ngồi chơi game thua hết số tiền 13.000.000 đồng. T1 đã nhiều lần đòi tiền nhưng M đưa ra nhiều lý do và không

trả tiền cho T1. Sau khi mua điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh của M, anh T5 đã bán cho người khác nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày 31/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình đối với chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xanh, kết luận: *Trị giá tài sản tại thời điểm định giá ngày 09/8/2022 là 24.500.000 đồng.*

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 29/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình đối với chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xanh, kết luận: *Trị giá tài sản tại thời điểm định giá ngày 30/8/2022 là 14.500.000 đồng*

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSTPTB ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố Vũ Hùng M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận, Kiểm sát viên luận tội bị cáo giữ nguyên quyết định truy tố. Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Vũ Hùng M phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Vũ Hùng M từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Vũ Hùng M từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung cho hai tội buộc Vũ Hùng M phải chấp hành từ 15 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/10/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết; Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA39 màu vàng niêm phong trong phong bì; Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại mô hình Xsmax màu trắng và 01 ốp lưng bằng nhựa màu trắng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Hùng M thừa nhận khoảng 16 giờ ngày 09/8/2022 tại cửa hàng AZ MOBILE ở số 619D, đường L, tổ 04, phường Q, thành phố T bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xanh của anh Trần Trọng Đ có trị giá 24.500.000 đồng và khoảng 19 giờ ngày 30/8/2022, sau khi cháu Vũ Thành T1 đưa 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xanh nhờ bán hộ, khi kiểm tra thấy bị lỗi anh T5 chỉ mua điện thoại với giá 14.000.000 đồng bị cáo đã thực hiện hành vi gian dối chiếm đoạt số tiền bán điện thoại 14.000.000 đồng của cháu T1 như nội dung

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã mô tả, bị cáo không tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên.

Bị hại anh Trần Trọng Đ thừa nhận lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với diễn biến sự việc bị cáo đã trộm cắp của anh chiếc Iphone 13 Promax màu xanh là đúng, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh xong ngoài ra không yêu cầu gì khác. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Vũ Thành T1 trình bày: Trong quá trình giải quyết vụ án gia đình bị cáo đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường thiệt hại tài sản cho bị hại, cháu T1 đã nhận đủ tiền không yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vụ án theo quy định.

Khi được trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng được chứng minh bằng biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, sao kê tài khoản ngân hàng và bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày 31/8/2022 và số 40/KL-HĐĐGTS ngày 29/9/2022 cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, hành vi và loại tài sản bị cáo đã chiếm đoạt. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Để có tiền chơi game, khoảng 16 giờ ngày 09/8/2022 tại cửa hàng AZ MOBILE, ở số 619D, đường L, tổ 04, phường Q, thành phố T, Vũ Hùng M đã lén lút chiếm đoạt của anh Trần Trọng Đ 01 chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xanh trị giá 24.500.000 đồng. Ngoài ra, khoảng 19 giờ ngày 30/8/2022 sau khi cháu Vũ Thành T1 đưa 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh (có trị giá 14.500.000 đồng) nhờ bán hộ, Vũ Hùng M đã thực hiện gian dối để chiếm đoạt số tiền bán điện thoại của cháu T1 với lỗi cố ý trực tiếp.

Bị cáo là người trên 18 tuổi có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các hành vi đó của Vũ Hùng M đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố là có căn cứ.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Điều 175 Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là P tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả....;”

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội, cần xét xử nghiêm minh dành cho bị cáo mức hình phạt thỏa đáng mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, bị hại cháu Vũ Thành T1 chưa đủ 16 tuổi. Theo quy định tại Điều 6 Luật trẻ em các hành vi bị nghiêm cấm chủ yếu là những hành vi xâm phạm đến quyền nhân thân của trẻ em, Điều 25 Bộ luật Dân sự quy định “Quyền nhân thân là quyền dân sự gắn liền với mỗi cá nhân không thể chuyển giao cho người khác...”. Tội phạm xâm phạm quyền nhân thân của con người đặc biệt là trẻ em được pháp luật quan tâm và bảo vệ. Trong vụ án này khách thể của tội phạm là quyền sở hữu tài sản chứ không phải quyền nhân thân, do đó bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường và tác động gia đình bồi thường cho bị hại khắc phục hậu quả, các bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt

cho bị cáo là các tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Từ những phân tích và nhận định trên, căn cứ vào tính chất vụ án, đặc điểm về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử lên mức án tù có thời hạn đối với từng tội và tổng hợp hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Đ số tiền 24.500.000 đồng và tác động gia đình bồi thường cho cháu T1 số tiền 14.000.000 đồng. Các bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[7]. Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra quản lý của anh Trần Trọng Đ 01 điện thoại mô hình Xsmax màu trắng và 01 ốp lưng điện thoại Iphone 13 Promax nhựa màu trắng. Tại phiên tòa anh Đ không yêu cầu nhận lại do giá trị không đáng kể và nên tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu OPPOA39 màu vàng là tài sản của bị cáo đã sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm cần tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Vũ Hùng M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Hùng M phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Hùng M 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Hùng M 06 (sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc Vũ Hùng M chấp hành hình phạt là 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/10/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong với nhau, ngoài ra không yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu phát mại nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA39 màu vàng (đã niêm phong trong phong bì).

Tịch thu để tiêu hủy 01 điện thoại mô hình Xsmax màu trắng và 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu trắng.

Vật chứng đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình quản lý có đặc điểm như biên bản giao nhận ngày 19/01/2023.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Hùng M phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại (anh Trần Trọng Đ) và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại (cháu T1) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/02/2023. Bị hại (cháu T1) và người đại diện hợp pháp cho bị hại (bà P) vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- CQCSĐT Công an TP. Thái Bình;
- CQTHAHS Công an TP. Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hồng Sơn